

Số: /2026/QĐ-UBND  
(DỰ THẢO)

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 296/2026/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số .../TTr-SNV ngày ... tháng ... năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định Quy định mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định mức thu nhập thấp đối với hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Không áp dụng cho những trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký kinh doanh, trừ các trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Quy định mức thu nhập thấp**

1. Khu vực nông thôn: Mức thu nhập thấp bình quân đầu người của những người lao động trực tiếp tham gia sản xuất, buôn bán, kinh doanh từ 3.700.000 đồng/người/tháng trở xuống.

2. Khu vực thành thị: Mức thu nhập thấp bình quân đầu người của những người lao động trực tiếp tham gia sản xuất, buôn bán, kinh doanh từ 4.140.000 đồng/người/tháng trở xuống.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Bãi bỏ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) quy định mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc bị thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PT, TH Đắk Lắk;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- TTCN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NV (....).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**